

Số: 01/KH-BCĐ

Kim Sơn, ngày 7 tháng 6 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### **Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Kim Sơn năm 2022**

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 106/KH-BCĐ ngày 24/5/2022 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Kim Sơn (*sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo*) ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện với các nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo, xác định rõ trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Các thành viên Ban Chỉ đạo tích cực, chủ động phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, ngành, đoàn thể; tổ chức chính trị - xã hội; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ. Đề ra các giải pháp, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực để thúc đẩy hoàn thành các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ về phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng huyện Kim Sơn năm 2022.

#### **II. MỤC TIÊU**

Ngoài công tác lãnh đạo, chỉ đạo để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã được phân công tại Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND huyện về phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng huyện năm 2022; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch tổng thể khác về chuyển đổi số của huyện, các thành viên Ban Chỉ đạo tập trung, đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều phối các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn thực hiện một số mục tiêu quan trọng trong năm 2022 như sau:

##### **1. Phát triển hạ tầng số**

a) Tỷ lệ dân số (tính trên toàn bộ dân số) có điện thoại thông minh đạt từ 85% trở lên.

b) Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt từ 75% trở lên.

c) Tỷ lệ phủ sóng băng rộng di động tới thôn, xóm, phố đạt 100%.

##### **2. Phát triển chính phủ số**

a) Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt từ 80% trở lên.

b) Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trực tuyến đạt từ 60% trở lên.

c) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% tại Trung tâm Một cửa liên thông huyện và 50% tại Bộ phận Một cửa các xã, thị trấn từ ngày 01/12/2022.

d) Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trực tuyến qua Hệ thống Quản lý Văn bản và Điều hành và Hệ thống thông tin báo cáo đạt từ 50% trở lên.

e) Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục tại Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh đạt từ 50% trở lên (không áp dụng đối với dữ liệu phục vụ công tác quân sự, quốc phòng).

### **3. Phát triển kinh tế số và xã hội số**

a) Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số (theo Danh mục tại địa chỉ <https://www.smedx.vn/nen-tang-so>) đạt từ 30% trở lên.

b) Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.

c) Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt từ 50% trở lên.

d) Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt từ 7% trở lên.

e) Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt từ 65 -70%.

f) Tỷ lệ người dân sử dụng ứng dụng định danh điện tử từ 15 - 20%.

g) Tỷ lệ người dân trên địa bàn huyện có Hồ sơ sức khỏe điện tử, được sử dụng trong hoạt động khám chữa bệnh và theo dõi sức khỏe người dân, từng bước thay thế y bạ giấy đạt từ 90% trở lên.

h) Tỷ trọng thanh toán học phí, viện phí không dùng tiền mặt đạt từ 50% trở lên.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÂN CÔNG CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO TRỰC TIẾP CHỈ ĐẠO**

### **1. Phổ cập điện thoại thông minh và cáp quang băng rộng toàn dân**

Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp Viễn thông, các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện mục tiêu tối thiểu 85% dân số (tính trên toàn bộ dân số) có điện thoại thông minh; tối thiểu 75% gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng; 100% thôn, xóm, khối, phố được phủ sóng băng rộng di động.

\* Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2022.

### **2. Phổ cập danh tính điện tử toàn dân**

Trưởng Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai Hệ thống định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân.

Mục tiêu sẽ có từ 15-20% người dân sử dụng ứng dụng định danh điện tử.

\* Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2022.

### **3. Phổ cập an toàn thông tin mạng, an ninh mạng toàn dân**

a) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai phần mềm virus bản quyền bảo vệ thiết bị đầu cuối ở mức cơ bản từ cấp tỉnh đến cấp xã; triển khai hệ thống thiết bị đảm bảo an ninh, bảo mật, phòng chống tấn công mạng và tăng khả năng sẵn sàng ghép nối đường truyền cho hệ thống mạng dữ liệu chuyên dùng; thẩm định, trình phê duyệt hồ sơ cấp độ cho các hệ thống thông tin theo đúng quy định và phổ cập kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng cho người dân.

\* Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng năm.

b) Trưởng Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và UBND các xã, thị trấn tổ chức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của an ninh mạng; hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn, hoạt động các loại tội phạm trên không gian mạng, từ đó, ý thức được vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ an ninh mạng và xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh.

\* Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng năm.

#### **4. Phổ cập hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân**

Giám đốc Trung tâm Y tế, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã, thị trấn trên cơ sở nghiên cứu kẽ thừa và phát triển các nền tảng số phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện để thúc đẩy triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân.

Mục tiêu sẽ có trên 90% người dân trên địa bàn huyện có Hồ sơ sức khỏe điện tử, được sử dụng trong hoạt động khám chữa bệnh và theo dõi sức khỏe người dân, từng bước thay thế y bạ giấy.

\* Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2022.

#### **5. Phổ cập dạy học trực tuyến**

Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở căn cứ lộ trình phát triển các nền tảng của quốc gia thúc đẩy triển khai sử dụng nền tảng dạy học trực tuyến và kho tài nguyên giáo dục số quốc gia trên địa bàn huyện. Phổ cập và duy trì tỷ lệ dạy học trực tuyến nhất định ngay cả khi dịch Covid-19 kết thúc.

\* Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng năm.

#### **6. Phổ cập chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa**

Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và UBND các xã, thị trấn thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Mục tiêu các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn huyện được tiếp cận các tài liệu hướng dẫn, công cụ tự đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số, hỗ trợ đào tạo, tư vấn, thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số; tối thiểu 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số (theo danh mục tại địa chỉ <https://www.smedx.vn/nen-tang-so>).

\* Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2022.

## **7. Phổ cập hóa đơn điện tử**

Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và UBND các xã, thị trấn thúc đẩy việc sử dụng hóa đơn điện tử, gắn với phát triển kinh tế số, phổ cập chữ ký số trong xã hội.

Mục tiêu đạt tỷ lệ 100% doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử.

\* Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2022.

## **8. Phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số**

Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; phổ biến, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp biết, khai thác hiệu quả về các bài toán chuyển đổi số tầm quốc gia, bộ, ngành và tầm các địa phương, các bài toán chuyển đổi số của các doanh nghiệp. Phổ biến các kinh nghiệm chuyển đổi số, mô hình chuyển đổi số điển hình trên các phương tiện truyền thông đại chúng về chuyển đổi số.

\* Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng năm.

## **9. Phổ biến kỹ năng số**

Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan truyền thông và các xã, thị trấn để tuyên truyền về Nền tảng học trực tuyến mở đại trà về kỹ năng số (MOOCS) phù hợp với tình hình điều kiện của huyện cũng như hỗ trợ người dân đăng ký, tự học kỹ năng số và tự kiểm tra, đánh giá kỹ năng số cơ bản miễn phí.

\* Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng năm.

## **10. Thúc đẩy các phương thức thanh toán số**

Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo, Bệnh viện đa khoa huyện, Trung tâm Y tế huyện triển khai thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế trên địa bàn huyện Kim Sơn.

Mục tiêu tỷ trọng thanh toán học phí, viện phí không dùng tiền mặt đạt tối thiểu 50% trên địa bàn huyện.

\* Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2022.

## **11. Phát triển thương mại điện tử, thương mại số**

Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và UBND các xã, thị trấn thúc đẩy thương mại điện tử, thương mại số, chuyển đổi số ngành Công thương, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa các sản phẩm nông nghiệp nông thôn phân phối trên các sàn thương mại điện tử.

Mục tiêu tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt tối thiểu 7%.

\* Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2022.

## **12. Quy hoạch đô thị thông minh**

Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các phòng ban ngành xây dựng quy hoạch phát triển đô thị thông

minh huyện Kim Sơn theo Đề án 950 về phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam; phát triển nền tảng cơ sở dữ liệu để quản lý về quy hoạch, kiến trúc; triển khai rà soát, công khai dữ liệu quy hoạch xây dựng đối với các đô thị dự kiến triển khai đô thị thông minh trên địa bàn huyện Kim Sơn; ban hành hướng dẫn tổ chức thiết lập hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu đô thị trên nền tảng GIS phục vụ phát triển đô thị thông minh của tỉnh trong giai đoạn tới.

\* Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2022.

### **13. Phát triển Hệ thống thông tin báo cáo của huyện**

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện hướng dẫn, đôn đốc các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn vận hành, phát triển Hệ thống thông tin báo cáo của huyện, bảo đảm kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, hình thành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Lãnh đạo huyện theo hướng cập nhật, tổng hợp thông tin từ các cấp chính quyền theo thời gian thực thông qua việc kết nối với các hệ thống thông tin của tỉnh, cơ sở dữ liệu của tỉnh, của quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai việc báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh theo đúng quy định.

\* Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng năm.

### **14. Tăng cường nguồn lực chi nghiên cứu khoa học cho chuyển đổi số**

Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai các giải pháp tăng cường nguồn lực, khuyến khích và hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu phát triển, ứng dụng, đổi mới sáng tạo các công nghệ số, công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn huyện; trong đó, tuyển chọn các nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ trong các lĩnh vực trụ cột của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư như AI, Blockchain, in 3D, y sinh.

\* Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng năm.

### **15. Triển khai và đưa vào khai thác cơ sở dữ liệu nông nghiệp**

Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và UBND các xã, thị trấn triển khai ứng dụng, xây dựng hình thành cơ sở dữ liệu quản lý cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, quản lý cơ sở chăn nuôi; cấp, quản lý mã số vùng trồng, hướng tới triển khai thí điểm, từng bước hình thành Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp và cho người dân trên địa bàn huyện.

\* Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng năm.

### **16. Cung cấp thông tin cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức**

Trưởng Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn trên cơ sở hiện trạng hệ thống thông

tin, cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức của huyện triển khai xây dựng dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ để quản lý đồng bộ, thống nhất, minh bạch, kịp thời tạo nguồn dữ liệu cốt lõi cho phát triển chính quyền số trên địa bàn huyện.

\* Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng năm.

### **17. Điều phối phát triển, kết nối, chia sẻ dữ liệu**

a) Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì điều phối, phối hợp cùng các phòng, ban ngành trên địa bàn huyện trong việc thúc đẩy kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia. Các phòng, ban ngành khẩn trương rà soát, công bố danh mục dữ liệu của mình, đăng ký dịch vụ chia sẻ dữ liệu với UBND huyện để tổng hợp và báo cáo theo quy định.

\* Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng năm.

b) Công an huyện chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành của huyện trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.

\* Thời gian hoàn thành: Theo đúng lộ trình.

### **18. Điều phối ứng dụng, sử dụng các nền tảng số**

Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành tổng hợp theo thẩm quyền và tổ chức triển khai các Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo yêu cầu và đặc thù riêng của huyện Kim Sơn.

\* Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng năm.

### **19. Triển khai ứng dụng Nền tảng quản trị tổng thể nhằm hỗ trợ cơ quan, tổ chức doanh nghiệp nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành**

Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với phòng, ban ngành của huyện căn cứ hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và tình hình điều kiện cụ thể của huyện tập trung khảo sát, đánh giá thực trạng, đề xuất phương án, triển khai Nền tảng cho phép người sử dụng đăng nhập một lần, trải nghiệm xuyên suốt, đồng bộ các chức năng về thư điện tử, văn bản điện tử, lịch làm việc, họp trực tuyến, đôn đốc, nhắc việc, chia sẻ tệp tin và các chức năng khác hỗ trợ công vụ đồng thời có khả năng thấu hiểu hành vi của từng người sử dụng nhằm hỗ trợ cơ quan, tổ chức doanh nghiệp nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành trên địa bàn huyện.

Trong đó, chú trọng lồng ghép với các chương trình, kế hoạch hoạt động về chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, chính quyền ở cấp xã, các lĩnh vực y tế, giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành.

\* Thời gian hoàn thành: Hoàn thành trong tháng 10/2022.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan; các nguồn kinh phí xã hội hóa, hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện**

a) Trên cơ sở Kế hoạch của Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ các mục tiêu, yêu cầu để cụ thể hóa thành các nhiệm vụ cụ thể nhằm triển khai thực hiện hiệu quả đối với các nhiệm vụ được phân công.

b) Quá trình chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ yêu cầu phải gắn kết, đồng bộ thực hiện cùng với các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 30/7/2021 của UBND huyện Kim Sơn về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND huyện Kim Sơn về việc Phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng huyện Kim Sơn năm 2022; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện và các chương trình, đề án, kế hoạch khác của huyện.

c) Phối hợp, đôn đốc các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của phòng, ban, ngành, địa phương mình.

d) Chủ động đề xuất với lãnh đạo Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ trọng tâm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ban, ngành, địa phương cần có sự chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc từ Ban Chỉ đạo. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi trách nhiệm được giao theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

##### **2. Phòng Văn hóa và Thông tin (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo)**

a) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị liên quan dưới sự điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện các mục

tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này, đảm bảo theo đúng lộ trình và yêu cầu đề ra.

b) Là đầu mối phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông để được hướng dẫn, hỗ trợ triển khai Nền tảng quản trị tổng thể nhằm hỗ trợ cơ quan, tổ chức doanh nghiệp nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành trên địa bàn huyện. Điều phối các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn trong việc phát triển, kết nối, chia sẻ dữ liệu, thúc đẩy phát triển, ứng dụng các nền tảng số dùng chung trên địa bàn huyện.

c) Chủ trì, chủ động tham mưu, đề xuất lãnh đạo Ban Chỉ đạo tổ chức các phiên họp toàn thể, sơ kết, tổng kết và đột xuất để đánh giá kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo. Định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện của các thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời đề xuất với Lãnh đạo Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.

d) Định kỳ trước ngày mùng 10 của tháng cuối Quý tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc về Sở Thông tin và Truyền thông và UBND huyện để kịp thời xem xét, giải quyết.

### **3. Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn**

a) Chịu trách nhiệm điều phối của thành viên Ban Chỉ đạo tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung, yêu cầu, nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và các chỉ tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch, xây dựng Kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp tình hình cụ thể hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Gửi Kế hoạch về Phòng Văn hóa và Thông tin **trước ngày 15/6/2022** để tổng hợp báo cáo UBND huyện và Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện.

c) Định kỳ trước ngày mùng 03 của tháng cuối hàng quý, năm (trước ngày 10/12) báo cáo kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của huyện xem xét, giải quyết./.

**Noi nhậm:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở TTT&TT tỉnh NB;;
- Thường trực Huyện ủy;
- Lãnh đạo HĐND huyện, UBND huyện;
- Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện;
- Thành viên Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT,VHTT,T.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Nguyễn Cao Sơn**